

P. L. 2508

Năm thứ 8 — Số 75-76

刊月音圖

VIÊN - ÂM

SỐ ĐẶC BIỆT
VỀ GIA-ĐÌNH PHẬT-HÓA



VIÊN - ÂM NGUYỆT - SAN

ANNAM PHẬT-HỌC HỘI PHÁT HÀNH

1945

IN TẠI NHÀ IN ĐỐC TUỆ

73, Rue Richoud, 73

HEA 7632

GIA 0\$60

GIA-ĐÌNH PHẬT-HÓA

MỤC-ĐÍCH :

ĐÀO-TẠO NHỮNG NGƯỜI PHẬT-TỬ CHÂN-CHÍNH
XÂY HẠNH-PHÚC GIA-ĐÌNH TRÊN NỀN LUÂN-LÝ
PHẬT-GIAO

CHÂM-NGÔN :

HÒA-THUẬN, TIN-YÊU, VUI VỀ

**Phật-tử trong gia-đình Phật-hóa
tuân theo kỷ - luật sau này :**

- 1.) Phật-tử học kinh, niệm Phật.
- 2.) Phật-tử kính-mến cha mẹ, thuận-thảo với anh em, chị em.
- 3.) Phật-tử nhơn-tử đối với người với vật.
- 4.) Phật-tử lựa bạn tốt và mến thương bạn.
- 5.) Phật-tử vui buồn cùng chia, nhắc nhở nhau tránh dữ làm lành.
- 6.) Phật-tử giữ-gìn lời nói ôn-hòa, ngay thật.
- 7.) Phật-tử thật-thà, siêng-năng, thủ-lự, sạch-sẽ.
- 8.) Phật-tử sống giản-dị và điều độ.
- 9.) Phật-tử bình-lĩnh và lạc-quan.
- 10.) Phật-tử làm trọn bổn-phận.

LỜI GIỚI THIỆU

« Nhân ngày lễ dân-sanh Đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật lịch »
« 2506, các Gia-đình Phật-hóa ở Huế, có ra một tập văn « Gia-
« đình » để làm kỷ-niệm. »

« Bân-báo nhận thấy tập văn này có lợi-ích cho Gia-đình »
« chư quý Độc giả nên lược trích đăng lên Viên-Âm để chư »
« quý Độc-giả nhân-lâm trong dịp đầu xuân. »

VIÊN-ÂM

MẾN TẶNG CÁC ANH EM CHỊ EM TRONG NHỮNG GIA-ĐÌNH TIN PHẬT

« Cùng ở trong những Gia-Đình tin Phật, »
« chúng ta đã là anh em chị em, tuy rằng »
« chưa hân-hạnh được biết nhau. Đạo Phật »
« màu-nhiệm đã thắt chặt tình thân-ái giữa lúc »
« người Đồng-báo, mặc dầu không-gian và thời- »
« gian như muốn làm cho xa cách ngàn trùng. »

« Chúng tôi một nhóm Gia-Đình Phật-Hóa »
« ở Huế, xin mến tặng các anh em chị em, »
« trong những Gia-Đình tin Phật, tập văn này »
« gọi tỏ chút tình đồng đạo trong dịp mùa »
« xuân năm Ất-Dậu. »

« Mong rằng tập văn này mở đầu một sự liên- »
« lạc giữa những bạn trẻ tin Phật và đem lại nhiều »
« vui tươi và tin-tưởng trong quý Gia-Đình. »

Gia-Đình Phật-Hóa

Tâm-Minh, Thanh-Tịnh, Sum-Doàn, Tâm-Lạc

GIA-ĐÌNH PHẬT-HÓA

Về sự ích-lợi của tụng-niệm, các kinh sách, báo-chi nói đến nhiều, chúng tôi xin miễn nhắc lại. Riêng về phần GIA-ĐÌNH, những buổi tụng-niệm giúp nhiều cho tinh-thần GIA-ĐÌNH. Nghi-thức này bằng quốc-ngữ, lại ngắn, nên các em nhỏ có thể tụng theo và hiểu được ít nhiều. Mong tất cả Gia-đình Phật-hóa ít nhất cũng tụng nghi-thức này mỗi ngày mỗi lần và giúp cho nghi-thức này phổ cập đến nhiều người. Nếu ở xa nhà, mỗi lần về thăm GIA-ĐÌNH, nên đem nghi-thức này mà bày vẽ cho các em, các cháu, rồi dần dần, tùy theo tình GIA-ĐÌNH, khuyến-miến cả GIA-ĐÌNH đều tụng theo. Lại nên khuyến các bạn trẻ, các bà con xa gần tụng đọc theo. Một ngày kia, nghi-thức này được lan rộng tất cả GIA-ĐÌNH . . . Chúng ta mới có thể sung-sướng vì đã làm một phần trong bốn-phận của những Phật-tử trong GIA-ĐÌNH PHẬT-HÓA.

PHẦN THỨ NHẤT

Cách sắp đặt những buổi lễ Phật

Chuông mõ. — Chuông khi nào cũng đề bên tả, mõ bên hữu.

a) **Khai chuông mõ :** Bắt đầu 3 tiếng chuông dài một tiếng nhập. Kế đến 2 tiếng mõ chậm, 3 tiếng mõ mau, 2 tiếng mõ chậm ; rồi một tiếng chuông, 1 tiếng mõ, như thế ba lần. Hết ba lần ấy, chuông nghỉ, mõ gõ luôn ba tiếng thành sáu. Đến tiếng mõ thứ 7, chuông cũng đánh theo một tiếng nhập : Khi ấy bắt đầu tụng.

b). Cách đánh chuông mõ : Mõ đánh từng tiếng một theo mỗi tiếng tụng có khi đánh tiếng mõ mà không có tiếng tụng (sẽ có dấu, trong phần các bài tụng). Lúc nào nên đánh mõ mau sẽ có hai chữ *mõ mau*. Lúc nào đánh chuông, sẽ có dấu (C). Nếu là (3 C) thì phải đánh 2 tiếng chuông và một tiếng chuông nhập như khi bắt đầu tụng qua bài khác.

Lúc tụng : Nếu như ít người, có thể ngồi mà tụng. Ngồi tai ngồi bán già chân mặt để trên về chân trái, chân trái để dưới về chân mặt, hay ngồi kiết già ; hai tay chấp trước ngực, mắt hơi nhắm hay ngo xuống.

Nếu đông thì nên đứng ; đứng thẳng lưng, mắt ngo ngay tượng Phật, hoặc hơi nhắm. Hai tay chấp lại và để trước ngực.

Lúc nào nghe tiếng chuông thì vái một cái. Nghe 2 tiếng chuông tiếp thì dừng tụng. Những lúc lạy cần theo chuông mà lạy, đừng lạy trước hay sau tiếng chuông, lạy thông-thả, cần nhất phải đều.

Cách lạy : Giơ hai tay chấp lại, đưa lên trán quỳ hai gối xuống một lần, chống hai tay xuống chiếu, đưa hai bàn tay ra trước, cúi đầu sát chiếu, để trán giữa bàn tay, rồi lúc nào nghe tiếng chuông nhập, thì rút tay về, chống xuống chiếu mà đứng thẳng gậy.

PHẦN THỨ HAI

Các bài tri-tụng

1) Cúng hương tán Phật

(Thắp đèn, đốt trầm hương xong, người chủ

*lễ và những người tụng niệm đứng ngay thẳng
chắp tay như búp sen, đề ngang ngực mặt niệm)*

Tịnh pháp giới chân ngôn :

Úm lam xoa ha (3 lần)

Tịnh tam nghiệp chân ngôn

Úm ta phạ, bà phạ, truật đà, ta-phạ, đạt-ma,
ta-phạ, bà phạ, truật độ hám (Người chủ lễ thấp
3 cây hương, quỳ ngay thẳng, cầm hương ngang
trán niệm lớn bài cúng hương)

Chân như bản thể tánh viên thường,

Giới - định hương cùng trí - tuệ hương.

Nguyện tỏa mùi hương khắp pháp - giới,

Cúng dường chư Phật cả mười phương.

II) Kỳ nguyện :

*(Người chủ lễ cầm hương lên lư, rồi niệm
bài kỳ-nguyện, trong khi ấy các người tụng niệm
đều mặt niệm bài kỳ nguyện)*

Đệ-tử chúng tôi nguyện ngôi Tam-bảo, thường-
tru trong mười phương Đức Bồn-Sư Thích-Ca
Mâu-Ni Phật, đức Tiếp-dẫn Đạo-Sư A-Di-Đà Phật,
xót thương gia-hộ cho chúng đệ-tử, lòng Bồ đề
bền-vững, giác-ngộ cho mình và cho kẻ khác, đến
bạch hoàn-toàn, cùng chúng-sanh trong pháp-giới,
một thời đều chứng vô-thượng chánh-đẳng chánh-
giác.

III) Đánh lễ : (người chủ-lễ niệm lớn một mình)

Nhứt tâm đánh lễ, tận hư không, biển pháp
giới, quá, hiện, vị lai chư Phật, Tôn-Pháp, Hiền-

Thánh, Tăng thường-trú Tam-bảo (C) (Đồng lay một lay.)

Nhứt tâm đánh lễ, Ta-bà Giáo-chủ đại-từ, đại-bi Bồn-Sư Thích-Ca mâu-ni Phật, Dược-Sư Lưu-Lý quang vương Phật, Đương-Lai hạ-sanh Di-Lặc tôn Phật, Linh-Sơn hội thượng Phật Bồ-Tát (C) (Đồng lay một lay)

Nhứt tâm đánh lễ, Tây - Phương Cực-Lạc thế-giới, đại-từ đại-bi A di đà Phật, đại-bi Quán thế-Âm Bồ-Tát, Thanh-Tịnh đại hải chúng Bồ-Tát (C) (đồng lay một lay)

IV Khai chuông mõ (như trên đã chỉ)

V) Trì tụng

I) Bài sám-hối. — Đệ-tử kính lay đức Phật Thích-Ca, Phật A-Di-Đà, Thập phương chư Phật (C), Vô-Thượng Phật-Pháp (C), cùng Thánh-Hiền Tăng (C), Đệ-Tử lâu đời lâu kiếp, nghiệp-chướng nặng nề, tham giận kiêu căng, si-mê lầm-lạc, ngày nay nhờ Phật, biết sự lỗi-lầm, thành tâm sám-hối (C), thề tránh điều dữ, nguyện làm việc lành, ngừa trông ơn Phật, từ-bi gia-hộ, thân không tật-bệnh, tâm không phiền-não, hằng ngày an vui tu tập, phép Phật nhiệm-mầu, để mau ra khỏi luân-hồi, minh tâm kiến tánh, tri-tuệ sáng-suốt, thần-thông tự-tại, đặng cứu-độ các bậc Tôn-Trưởng, cha mẹ anh em, thân-bằng quyến-thuộc, cùng tất-cả chúng sanh, đồng thành Phật đạo (3 C)

II) Qui-y Tam-Bảo

Đệ-Tử quy y Phật (C), nguyện đời đời kiếp kiếp, không quy y thiên-thần quỷ vật.

Đệ-tử quy y Pháp (C), nguyện đời đời kiếp

kiếp không quy y ngoại đạo tà-giáo.

Đệ-tử quy y Tăng (C), nguyện đời đời kiếp kiếp, không quy y tôn-hữu ác-đăng (3 C).

III) Niệm Danh-Hiệu :

Nam-mô Bồn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật (10 lần),
lần thứ 10 khi tụng đến chữ Mâu đánh một tiếng chuông để cho biết tụng qua danh hiệu khác.

Nam-mô A-di-đà Phật (10 lần),

Nam-mô Quán-Thế-Âm Bồ-tát (3 lần),

Nam-mô Đại-Thế-chí Bồ-Tát (3 lần),

Nam-mô Thanh-Tịnh đại-hải chúng Bồ-Tát (3 lần 3 C)

IV) Bài hồi-hướng :

Một lòng quy kính, Phật A di-Đà (C) Thế-Giới Cực-Lạc, nguyện lấy hào-quang trong sạch soi cho, lấy thệ Từ-bi, mà nhiếp-thọ cho, Đệ-Tử chánh-niệm, niệm hiệu Như-Lai, vì đạo Bồ-Đề, cầu sanh Tịnh-Độ, Phật xưa có thệ, bằng có chúng-sanh, muốn sanh nước ta, hết lòng tín-nguyện, cho đến 10 niệm, nếu chẳng đặng sanh, chẳng thành chánh-giác, do như duyên niệm Phật này, được vào trong bể, đại-thệ Như-Lai, nhờ sức Từ-Bi, các tội tiêu-diệt, căn lành tăng trưởng khi thân mạng gần chung, biết trước giờ chết, thân không bệnh khổ, tâm không tham-luyến, ý không điên đảo, như vào thuyền-dịnh, Phật và Thánh Chúng, tay nâng kim-dai, đến tiếp dẫn cho, trong khoảng một niệm, sanh về Cực-Lạc, sen nở thấy Phật, liền nghe Phật thừa, chónh mỡ Phật huệ, khắp độ chúng-sanh, trọn Bồ-đề nguyện (3 C),

V) Bốn lời thệ nguyện :

Chúng-sanh không số lượng, thệ nguyện đều độ khắp, (C)

Phiền-não không cùng tội, thệ nguyện đều dứt sạch,

Pháp-môn không kể xiết, thệ nguyện đều tu học,

Phật-quả không gì hơn, thệ nguyện được viên-thành. (3 C)

VI) Chú vãng-sanh : (mở mau)

Bạt nhưt thế nghiệp chương căn bản đặc sanh Tịnh-độ đã la ni.

Nam mô a di đà bà dạ, đà tha dà đa gia, đa địa gia tha, a di rị đồ bà ti, a di rị đa tất đam bà ti, a di rị đà ti ca lan đố, a di rị đà ti ca lan đa, già di nị già già na, chỉ đa ca lệ ta bà ha (3 lần, đến lần thứ ba, khi gần xong đánh 3 tiếng chuông).

VII) Tam tự quy : (chỗ này nếu những người tụng ngồi thì đứng giậy)

Tự quy y Phật, (C đồng lay một lay) xin nguyện chúng-sanh, (chuông nhập) thề theo đạo cả, phát lòng vô-thượng.

Tự quy y Pháp, (C đồng lay) xin nguyện chúng-sanh, (chuông nhập) thấm rõ kinh tạng, tri-huệ như biển.

Tự quy y Tăng, (C đồng lay) xin nguyện chúng-sanh, (chuông nhập) quản-lý đại chúng, hết thầy không ngại. (3 C)

VIII) Hồi-hướng vãng-sanh :

Nguyện đem công-đức này,

Chung cùng khắp tất cả,

Đệ - tử và chúng - sanh,

Đều trọn thành Phật đạo. (3 C)

(Cáo người tụng xá ba xá rồi lui ra)

PHẨM O'N CHA MẸ

Trong Kinh « Tâm-Địa-Quán »

Phật dạy : « Các người hãy nghe : ơn cha, ơn mẹ, là bởi lẽ cha thì Từ, mẹ thì Bi. Cái bi tâm của người mẹ, dù ta ở đời trong một kiếp, nói cũng không hết được. Nay ta vì các người mà nói lấy một hai phần. Giả sử có người vì cầu phúc đức mà cúng-dường cả trăm người Đại Bà-La-Môn tu tịnh hạnh, trăm vị thần tiên có năm thần-thông, trăm bậc thiện-hữu, rước về nhà thất-bảo, cúng trăm nghìn thứ đồ ngon, đồ quý, các thứ anh-tạc, các thứ bảo-y, các thứ trầm-hương, lại dọn những căn phòng bằng trăm thứ của báu giường chiếu trang-nghiêm, vị nào có bệnh thì, dâng cả hàng trăm thứ thuốc để điều-trị cho yên ; giá thể nhất tâm cung phụng như thế luôn trăm ngàn kiếp, cũng không bằng một niệm sinh lòng hiếu-thuận, đem vật nhỏ mọn mà kính dâng bà mẹ. Đem cái công-đức cung-phụng này mà sánh, thì công-đức kể trên kia không xứng một phần trong trăm vạn ức.

Thế-gian không có gì so - sánh được với tấm lòng của ba mẹ thương con, thương từ khi con chưa thành hình. Từ lúc mới có thai đến khi đủ tháng, đi đứng nằm ngồi, đều chịu bao nhiêu khổ báo, không thể kể xiết ; Tuy có được vui, được đồ ăn uống, đồ mặc, nhưng cũng không ham, vì vẫn thương lo nghĩ đến đứa con ngút ngát, Lúc gần ngày sinh đẻ, cái khổ thêm dần, ngày đêm lo sợ khổ-não.

Lúc đẻ mà gặp sự khó khăn, thì như trăm ngàn mũi nhọn đâm vào mình, có khi đến chết đi được. Nếu may lúc sinh sản không bị khổ-não gì, thì quyến-thuộc trong nhà mừng vui khôn xiết, chẳng khác người con gái nhà nghèo được viên ngọc như-ý. Con vừa phát tiếng lên, mẹ tưởng như được nghe âm-nhạc. Thế rồi lòng mẹ - là chỗ ngủ của con, hai vế mẹ là chỗ con đi chơi qua lại ... ngực mẹ lại có hai dòng nước cam-lô chảy ra ... cái công nuôi cho lớn, so-sánh như khắp một vòm trời ; lòng thương mến thì không còn gì sánh được. Ở thế-gian không gì cao hơn núi, ơn của mẹ còn hơn cả núi Tu-Di ; ở thế-gian không gì nặng hơn cội đất, mà ơn mẹ còn nặng hơn thế nữa.

Cho nên dù trai dù gái kể nào quên ơn, sinh lòng bất-thiện, khiến mẹ cha phải ai-oán, thì khi mẹ phải buông lời ác, nguyên rủa thế nào, đưa con ắt phải dọa theo như vậy, hoặc dọa địa-ngục, hoặc sinh nga-quỉ, súc-sinh. Trên thế-gian không gì lạnh như luồng gió lạnh, lòng oán của người mẹ phát ra cũng lạnh như thế ; Bấy giờ thì hết thấy Như-Lai, Kim-Cương Bồ-Tát, Ngũ-Thông Thần-tiên, chẳng ai cứu độ cho được. Con mà biết y theo lời của mẹ từ-bi, tùy thuận không sai, thì chư thiên đều hộ-niệm cho, phúc đức không bao giờ hết. Con trai con gái mà như vậy thì gọi là giống dòng tôn quý ở nhân, thiên, hoặc đây là những Bồ-Tát, vì muốn độ sinh lên hiện làm thân con trai con gái, để làm lợi ích cho kẻ làm cha mẹ. Người thiện-nam, thiện-nữ, dù mỗi ngày ba lượt cắt thịt mình để đem

kính dâng cha mẹ, dù làm như thế luôn một kiếp để báo ân, cũng chưa báo được cái ân trong một ngày. Vì sao thế ? Vì hết thấy con trai con gái, khi còn ở trong thai, ngậm lấy cuống nhau, và khi ra đời trong lúc còn ấu-trĩ, kẻ ra đã ở trong thai, ngậm lấy cuống nhau, và khi ra đời lúc còn ấu-trĩ, kẻ ra đã uống đến một trăm tám mươi hộc sữa vừa huyết vừa sữa của bà mẹ từ-bi.

Mẹ thương con, nên được của ngon vật lạ đều cho con ăn trước, kiếm được đồ đẹp đồ quý, cũng đồ may mặc cho con. Dù đứa con ngu-si, hèn xấu, tình thương yêu cũng không khác.

Xưa có người thiếu-phu đi lang-thang nơi đất lạ, một lần ôm con lợn qua sông Hằng ... Bấy giờ nước sông sâu chảy mạnh, giữa dòng mà không sao bơi được cho đến bờ, nhưng thương con không rời tay, hai mẹ con đều chết cả. Vì cần lạnh phát ra ở lòng từ-bi như thế, người dân bà chết rồi được sinh lên cõi sắc-cửu-cảnh-thiên, làm vị Đại-Phạm-vương.

Bởi thế cho nên người mẹ có mười cái đức: thứ nhất gọi là đại-đức, vì con lấy thai mẹ làm chỗ sở-sinh; thứ hai gọi là năng-sinh, vì trải qua bao nhiêu đau khổ mới sinh ra con được; thứ ba gọi là năng-chính, vì mẹ thường nắn sữa tay chân, tai, mũi, của con, ...; thứ tư gọi là dưỡng-dục, vì tùy thời tùy cảnh mà nuôi cho con lớn; thứ năm gọi là tri-giả, vì mẹ còn tìm mọi cách để làm cho con phát sinh tri-tuệ; thứ sáu gọi là trang-nghiêm, vì mẹ thường lấy các chuỗi hạt mà trang-sức cho con; thứ bảy gọi là an-ôn, vì mẹ thường ôm ấp, dỗ dành, khiến con khỏi thốn-

thức; thứ tám gọi là giáo-thụ, vì mẹ khéo dùng các phương-tiện để tập-tành cho con; thứ chín gọi là giáo-giới, vì khéo chọn lời dạy cho con xa lìa điều ác; thứ mười gọi là dữ-nghiệp, vì mẹ đem gia-nghiệp giao phó lại cho con.

Hỏi các thiện-nam, trong các thế-gian, ai là kẻ rất giàu, và ai nghèo hơn hết? Giàu là khi có mẹ ở trong nhà; nghèo, là lúc mẹ không còn nữa. Mẹ còn như mặt trời lúc trưa: mẹ mất như mặt trời lặn. Mẹ còn như đêm sáng trắng; mẹ mất như đêm tối. Thế cho nên các người phải siêng năng tu-tập, thờ cha mẹ cho có hiếu, phúc đức không khác gì cúng Phật. Các người nên báo ơn cha mẹ như thế. »

VÀI Ý-TƯỞNG ĐẦU XUÂN

(Tặng các em bé dưới mười lăm tuổi trong các « Gia đình Phật-hóa » và Đồng-niên Phật-lự).

... Mai mồng một. Vài tràng pháo nổ bên hàng xóm làm anh bừng mắt dậy. Trời mới mờ mờ sáng. Chưa biết làm gì trong cái giờ tỉnh-sương này, anh mở cửa sổ ngồi nhìn ra sân. Sương phủ đầy hừng hện một ngày xuân đẹp. Mấy cây mai ứng vàng sau màn sương bạc. Những nhánh thược-độc ảo-lả uốn mình dưới đóa hoa to và nặng. Những nụ hải-đường mạnh mẽ dựng thẳng lên như những ngọn nến đỏ.

Từng mũi sương lạnh-lạnh chích vào da thịt, kích-thích làm anh liên-tưởng đến những tia nắng

hồng ấm của mặt trời sắp lên, mà ngày-ngất. . . Anh nhắm mắt lại để thấy rõ cái năm dài tháng rộng đang dần-trải trước đời anh, có hoa và có bướm.Ồ sung-sướng quá! Thiên-nhiên lại làm quà đầu năm cho anh một quyển vở mới tinh-anh, có hơn 360 trang rộng, đang còn nguyên vẹn. Mỗi trang có một khung cảnh khác nhau, và cứ 90 trang lại đổi một màu.

Chín mươi trang đầu là màu hồng, có rất nhiều chim và bướm, và những mầm non trắng nhụy, và những nhánh đầy trổ hoa! Màu sắc vụn-vặt ở đây chen-chúc nhau và đốm dánh như những cô bé diện y-phục Tết.

Chín mươi trang kế nhuộm màu vàng nhạt, vàng như nắng hạ tràn ngang đồng-bằng.Ồ, ở đây có rất nhiều trái cây đỏ ửng chen trong lá xanh dờn, những bãi cát trắng viền quanh sông lục, những mầm hoa phượng gọi đỏ xuống đường dần. Và, Dalat, Bạch-mã, và Tam-đảo, Hồ-sơn, hiện rõ trên trang giấy.

Rồi đến chín mươi trang khác, nhuộm màu xanh, xanh thanh-thiên, em ạ. Lá vẽ trong ấy cũng xanh, xanh đậm gần như lục. Nhưng càng lật ra sau, màu xanh da trời như có nhuộm màu bạc khói, và lá đã hơi thưa cây, bởi chúng phải thêm một ít vàng cho mặt đất.

Đến chín mươi trang cuối, màu giấy bỏ sang màu bạc thiếc, cây dần trụi lá, những con hạc bay rất cao, màu trắng của chúng gần điệp với màu trời; những làn khói hạ thấp quanh khóm nhà tranh. Cảnh vật có hơi buồn nhưng vẫn đẹp.

Anh sung-sướng muốn ôm quyền vớ to lớn ấy vào lòng, như một cái quả lặt riêng cho anh, tuy anh biết là em cũng có, mọi người đều có cái quả ấy. Chỉ khác là người ta nhận lãnh nó với một cách quá hững-hờ — nhất là những người già — bởi họ không biết dùng làm gì, hay bởi đã nhiều lần nhận lãnh như thế, nên lờn đi.

À, anh quên cất nghĩa quyền vớ ấy là gì. Nhưng anh chắc em cũng đã biết nó là quyền “ Vớ Năm ” gồm có 365 “ trang ngày ” rộng rãi rồi chứ ?

Có được một quyền vớ tháng năm quý như thế, anh sẽ không bắt chước nhiều người, ghi bệy ghi bạ vào đây, làm bẩn rồi vứt đi một cách quá vô-lâm.

Anh sẽ giữ gìn hết sức sạch-sẽ. Anh biết rằng sự giữ gìn ấy ban đầu còn dễ ; nhưng càng ngày càng khó dần. Chắc em cũng đã có lần kinh-nghiệm như thế. Em cũng đã từng giữ rất cẩn-thận những quyền vớ mới viết. Nhưng thường mấy trang chót, ít khi em viết hết, vì em đã làm bẩn quyền vớ ấy rồi, và dám chán. Em muốn vứt nó đi để mua quyền mới khác. Nhưng thầy me giàu, một vài đồng bạc không thấm vào đâu, em mặc sức mà mua vớ mới ; chứ quyền vớ thiên-nhiên này, không sao mua được, đâu có giàu muốn triệu đi nữa, em ơi !

Anh cũng sẽ không bỏ phí một trang giấy trắng nào, vì, mỗi buổi mai, mặt trời lên, lật thêm một trang giấy mới, cho đến hoàng-hôn, trang giấy ấy theo với mặt trời, hạ xuống trong đêm và không bao giờ anh có thể lật lui lại được. Anh sẽ vứt một ít đời anh đi, nếu anh vứt những trang giấy

ấy. Vì mỗi trang là một phần nhỏ của thời-gian vô-biên mà anh chỉ nhận được một đoạn ngắn. Anh nghĩ chỉ khi nào anh biết dùng quyền vô ấy, nó mới thật thuộc về anh. Nếu không ghi gì vào đây cả, sau một năm, nó lại sẽ lọt khỏi tay anh mà đi mất. Và sau bao năm vô-vị như thế, quyền vô đời anh cũng sẽ lướt qua như một cái bóng. Ôi, buồn !

Thế thì anh sẽ viết gì vào quyền vô năm mới này đây để cho nó có giá-trị, và để ghi lại cho đời anh những kỷ-niệm quý-giá sau này ? Anh tưởng chỉ khi nào anh biết sống mỗi ngày mỗi bớt tech-kỷ, và có thể gây thêm một chút hạnh-phúc cho những người thân và sơ, khi ấy năm tháng của anh mới không vô-vị và quyền vô đời anh mới có giá-trị như anh thường ước mong.

Năm mới tới đây rồi, em có định làm như anh thế, không em ?

V. Đ. C.

KỊCH - TRÒ CHƠI - CẦU ĐÔ - HÁT

Tỏ bày

Có người lấy làm lạ hỏi : Đạo Phật chủ ở sự bình-tĩnh, yên-lặng, cốt suy-xét và gạt lọc tâm-hồn. Ca kịch, múa hát, âm-nhạc diu-dặt trầm bổng, chơi đùa rộn-rịp âm-ý có lẽ không thích-hợp với tâm-trạng của các người tu-hành theo đạo Phật chăng ? Dầu sao « xướng ca vô-loại, không ích lợi gì cho lắm kia mà. »

Xin thưa « Nói vậy chỉ dùng có một phần. Tiếng rằng kiện, nhưng không phải để bán lấy chuỗi cười vô-vị hay giọt nước mắt khô-khạn thoãng chiếm lấy tâm-hồn khán-giả, rồi tan biến ngay không dấu vết, như bọt nước cùng áng mây chiều. Tiếng rằng hát nhưng không chọn những bài than mây khóc gió, buồn tình tuyệt-vọng, say cảnh huyền-ảo mơ-màng bắt tâm-hồn và ý-chí hèn-kém, mất sức hoạt-động. Nói chơi đùa nhưng không lố-lãng nhảm-nhí, nô giỡn sỗ-sàng, vượt vòng lễ giáo. Các bài hát, các vở kịch, các trò chơi được lựa chọn sưu-tầm kỹ càng, không vượt khỏi phạm-vi Phật-Giáo và không trái với tôn-chỉ GIA-ĐÌNH Phật hóa. Chủ-ý bao-giờ cũng muốn ca-tụng công-đức Phật, vạch bày nguyên-nhân mọi nỗi thống-khổ ở đời và nêu cao các hành-vi cao-thượng, tư-tướng thoát-phàm, những phương-châm và nguyện-vọng, mong tránh khỏi các mê-lầm, ảo-tưởng, đầy-đọa mãi thân mình.

Hơn nữa, mục-đích chúng ta là cốt xây hạnh-phúc GIA-ĐÌNH trên nền Luân-Lý Phật-giáo, truyền-bá đạo Vô-Thượng cho tất-cả mọi GIA-ĐÌNH đều

chung hiểu, chung tu học. Và một phương - pháp giúp cho thành-tựu một phần mục đích này là những bài hát, những vở kịch, các trò chơi có tánh-cách Phật-Giáo được truyền khắp mọi GIA-ĐÌNH, được lan tràn khắp cả trời Nam.

Chuông kêu tốt, nhưng không đánh thì sao nghe được tiếng ngân, giọng oanh hay, nhưng không hát thì sao biết được. Tôi không muốn nói phải kêu gào, quảng cáo. Nhưng bao giờ những buổi biểu-diễn công-cộng, những cuộc vui chung và có ích, cũng để lại trong lòng người một vài tiếng vang. Nhưng cần tổ-chức cho được hoàn-hảo, để có thể gây được nhiều thiện-cảm. Các vở-kịch sẽ phỏng theo những chuyện tiền-thân, sự-tích các vị Tổ - Sư hay có ý-nghĩa về GIA-ĐÌNH PHẬT HÓA, và sẽ diễn trong dịp Đản-sanh, các ngày lễ vía.

Bất cứ ở nước nào, tâm-hồn và tư-tưởng của một dân-tộc đều biểu-lộ rất rõ-ràng trong những câu hát truyền-khẩu. Với một dân-tộc quật-cường, anh-dũng, ta sẽ nghe những bản ca hùng hồn mạnh-mẽ như nguồn thác đổ. Với một dân-tộc yếu-hèn, sắp diệt-vong, ta sẽ nghe những lời khóc than, lâm-ly, ai-oán, ca-tụng giấc mộng vàng tan vỡ! Câu hát biểu-hiệu cả một thế-hệ, cũng là tiềm-động-lực truyền-bá tư-tưởng rất hiệu-quả, vì ai ai cũng hát được, và bất cứ ở chỗ nào : già trẻ, nghèo, giàu, ở thành thị hay ở thôn-quê. Nay ta hát những bài truyền-bá Phật-Giáo, chẳng phải chính-đáng và ý-nghị lắm sao? Riêng chúng ta, cứ buổi hội-hợp đông-đủ, chúng ta hãy hát lên, nhịp nhàng một điệu, cho tâm-hồn cùng hòa lẫn trong tinh-khiết và tươi-trẻ, đề-rời làm việc với lòng hăng-hái, luôn luôn tin ở tương-lai. Các trò chơi,

các câu đố cũng chỉ cốt làm cho những buổi họp được vui-vẻ hoạt-động và luyện một vài đức tính cho anh em.

Trên đây, tôi đã bày tỏ công-việc sưu-tầm và mục-dịch của các vở kịch, bài hát, trò chơi và câu đố. Không cứ chỉ áp-dụng ở những GIA - ĐÌNH Phật hóa, bổn-nguyên của chúng ta là mong cho ánh sáng của Phật-Giáo sẽ soi khắp trời Nam và bắt đầu từ nay, chúng ta sẽ gắng làm cho phổ-thông những bài hát, những vở kịch chúng ta đã sưu-tầm, cho tất cả GIA-ĐÌNH đều được chung hưởng những lời dạy tối cao siêu của đức Phật, mà chúng ta đã thành-kính trình bày trong những bài hát, trong một vài vở kịch, trong một vài câu đố.

Mong tất cả Tin-đồ hoan - hỷ giúp cho ý-nguyện của chúng ta được mau thực-hiện.

Hà-học-Lập

Gia - Đình Phật - Hóa Tâm - Minh

TRÒ CHƠI

A) Chơi quanh bàn :

1) *Bướm-bướm* : Chia 2 nhóm, mỗi nhóm có một người cầm đầu. Nhóm A được chuyền tay một đồng xu, chuyền dưới bàn, đừng cho nhóm B biết. Sau 1 phút, người đầu nhóm B hô : Bướm bướm, thì tất cả nhóm A dơ tay lên vừa phe-phẩy, cả người nắm đồng xu cũng vậy, nhưng cần đừng cho người nhóm B biết mình có cầm xu. Lúc hô « Ngựa » thì nhóm A phải lấy ngón tay (mỗi người 8 ngón) đập lóc cóc giữa bàn như ngựa. Lúc hô đập, thì nhóm A phải đập tay xuống dưới bàn, đập cho đều một lượt, đừng cho nghe tiếng xu. Khi ấy người cầm đầu nhóm B, biểu một người ở nhóm A dơ tay lên, mỗi lần chỉ dơ một tay thôi, nhưng phải chừa bàn tay mà mình đoán có xu ở dưới. Nếu chỉ trúng bàn tay có xu trước thì thua, phải để nhóm A chuyền như cũ. Nếu trúng thì nhóm B được giữ xu, và được chuyền như nhóm A lúc trước. Sau cộng lại, nhóm nào được trúng nhiều lần thì nhóm ấy hơn. *Lời dẫn* Chỉ người cầm đầu nhóm B có quyền bảo người nhóm A dơ tay thôi. Nếu đưa tay lăm thì thua.

2) *Chuyền-đồ*. Người cầm đầu đọc : « Phật Tử phải thật-thà », rồi bảo tất cả phải bỏ tất cả đồ trong túi ra bàn, cả đồ trong túi người cầm đầu nữa. Sẽ vui lắm ! Xong người ấy chọn tìm 2 cái đồng một thứ để đọc hai bên bàn trước mặt mỗi người, mỗi bên bàn làm 1 nhóm, người đầu mỗi nhóm lấy vật để trước mặt chuyền cho người thứ hai, thứ hai chuyền cho thứ ba v.v. Khi ấy người thứ 2 lấy vật để trước mặt mình, để trước mặt người đầu nhóm, ng. 3 → ng. 2, ng 4 → ng 3, ng 5 → ng. 4 v.v. Nhóm nào chuyền xong trước là nhóm ấy được.

3) *Chuyền khăn* : Ngồi xung quanh bàn, hát một bài,

vừa chuyền khăn. Hết xong, người nào còn cầm khăn tức bị thua. Một hình phạt nhỏ : bắt đứng hoặc bắt đi một vòng xung quanh bàn.

4) *Mèo chuột* : Ngồi xung quanh bàn, lấy hai khăn, một khăn làm chuột một khăn làm mèo. Chuyền tay cho mèo đuổi theo chuột, nếu mèo đuổi kịp tức người cầm khăn chuột bị thua Muốn cho vui thêm, trong lúc đang đuổi nhau, người cầm đầu có thể ra một dấu hiệu, tức chuột hóa mèo, mèo hóa chuột, đuổi nhau trái lại. Hình phạt cũng như trên.

5) *Lên cầu, xuống hầm* : Ngồi hai giầy, mỗi giầy có người cầm đầu, tay cầm một cái khăn. Khi người điều khiển cuộc chơi ra hiệu, tức người đầu chuyền khăn cho người sau và tiếp tục cho đến người cuối, nhưng phải dơ tay cao mà chuyền. Khi người cuối cầm được khăn liền hô xuống hầm, rồi chuyền khăn, ngược lên người thứ nhất, nhưng lần này thì dơ tay xuống dưới bàn mà chuyền.

6) *Lên bờ, xuống ao* : Ngồi xung quanh bàn, cái bàn làm bờ, người cầm đầu hô một tiếng « Lên bờ » tất cả đều dơ tay lên bàn, nếu hô « Xuống hồ », thì bỏ tay xuống. Nếu hô xuống bờ hay lên hồ thì tay vẫn dơ nguyên. Nếu ai làm sai thì mới đứng giầy hay thưởng cho một vài hình - phạt nhẹ nhẹ cho vui.

B) Mục chơi ngoài trời.

1) *Bắt bóng* : Đứng vòng tròn, 2 chân dể cách nhau. Một bạn vào đứng giữa vòng, tay cầm trái banh nhỏ. Trong lúc bắt thỉnh-linh, người này nhả và lăn trái banh vào giữa 2 chân của một người bạn đứng vòng tròn. Bạn này phải làm thế nào ngăn và kẹp trái banh lại giữa 2 chân mình. Ai thua thì vào đứng giữa. (Tôn-thất-Đường, G. Đ. Thanh-Tĩnh)

2) *Tàu lửa* : Sắp 2 hay 3 hàng tùy số các em. Bắt đầu đếm 1, từ em đầu hàng cho đến em cuối hàng. Những em số 1 tức là toa máy, những em số 2 hay số 3 là những toa vẹt, toa heo, toa gà v.v (tùy ý người cầm đầu trò chơi chọn gì cũng được, miễn giống gì có tiếng kêu hay bay) Những em cùng hàng ôm ngang lưng nhau thành một chiếc tàu. Trước bao nhiêu tàu thì có bao nhiêu đích khác nhau và cân nhau. Khi người cầm đầu ra hiệu, những em làm đầu máy dụt ra chạy một mình cho tới đích, vừa chạy vừa kêu xình-xịch. rồi chạy lui (không quay) vừa tới chỗ cũ thì em số 2 (toa vẹt) ôm em đầu mà chạy theo, vừa chạy vừa kêu tiếng của mình. Đến đích rồi hai người đều chạy lui để móc toa thứ ba, rồi đến toa chót. Hàng nào móc toa hết trước nhất và chạy về chỗ cũ trước là hàng ấy thắng (Trần-ngọc-Phiên, G.Đ. *Tám-Lạc*)

3) *Thầy bói tìm bạn* : Xây vòng tròn, bắt tay nhau một em bị bịt mắt đứng giữa. Vòng tròn xung quanh vừa đi vừa hát, Thầy bói (em bịt mắt) cố lắng tai nghe tiếng hát của từng người bạn. Nếu nhận ra tiếng của người bạn nào, thì chỉ ngay vào người ấy, đồng thời, anh cầm đầu ra lệnh bắt tất-cả đều đứng im. Thầy bói được phép rời người bạn ấy từ đầu đến chân. Nếu nhận ra và nói tên đúng, thì người bạn ấy phải làm thầy bói thay. Phụ ý : Muốn cho trò chơi khó hơn, thì anh cầm đầu chỉ cho rời đầu và mình, hay chỉ cho rời đầu. Khó hơn nữa thì chỉ cho rời mặt. Cũng có thể bỏ rời mà bắt người bạn ấy nói ra một câu hay một tiếng gì khác với giọng nói thường của mình. (Trần - ngọc-Phiên, *Tám-Lạc*).

C) CÂU ĐỐ

1) Vô minh cỡi lột chông gai,

lấy thân thanh bạch giúp no lòng trần.

- 2) Ngày thường nhờ đó làm duyên,
Đến khi bận việc lại phiền cho ta,
Chỉ bằng những kẻ xuất-gia,
Tơ tình dứt sạch thoát ra bề trần.
- 3) Vãn hay lựa phải giông dài,
Gặp cơn bão-rối rà tài giúp cho.
- 4) Thành xây trở một cửa tiền,
Trên ba khẩu súng chỉ thiên sấn-sàng,
Gặp khi việc nước đa mang,
Lửa lòng bùng bột đốm đang mọi bề.
- 5) Ra tay dẹp lũ côn-trùng,
Sớm khuya cảnh tỉnh giấc nồng quê hương.
- 6) Mong manh da bọc lấy xương,
Cũng đau cũng mất dễ thường kém ai,
Gặp thời hạn hán ra tài.
Làm oho mát mặt những người trần-gian.
- 7) Một mình giữ lấy nước nhà,
Công danh chẳng có, ruột rà cũng không.
- 8) Buồn lòng than trách ê-chề
Mùa đông ôm ấp, mùa hè phụ nhau.

(Tôn-thất-Đường G.Đ. Thanh-Tĩnh)

TRẢ LỜI CÂU ĐỐ

- | | |
|-------------|------------------|
| 1) Hột lúa | 5) Con gà trống |
| 2) Táo | 6) Cái quạt giấy |
| 3) Cái lược | 7) Cái xối |
| 4) Cái lò | 8) Cái lồng ấp |

MỘT TRÒ CHƠI

Tính vô tâm hay chơi ích kỷ ta thường cho là một lỗi nhỏ của thanh niên. Nhưng cái tội nghĩ đến mình nhiều hơn nghĩ đến kẻ khác, có khi dẫn đến lầm đều đáng tiếc, dầu chỉ trong phạm-vi học-đường. Bây giờ ta thử tự trả lời một cách chắc chắn những câu hỏi này để xem ta có luôn luôn « sẵn sàng » như ta thường muốn không ?

Cách chơi Mỗi câu hỏi mà bạn có thể trả lời : « có » một cách chắc chắn, bạn viết vào đầu câu 3 điểm. Câu nào Bạn trả lời một cách lưỡng-lự một điểm. Câu nào không thì chẳng được điểm nào. Bạn cần phải nghiêm khắc và thành-thực trả lời và trước khi xem số điểm phía sau

1) Khi bạn đang bận xem quyển sách, hay đang nghe một câu chuyện vui, một người bạn tới mượn một vật gì, bạn có vui vẻ đứng dậy đi tìm lấy cho họ không ?

2) Ban đêm bạn đang ngon giấc, bỗng nghe tiếng khóc nho-nho của một người bạn nằm cách xa mấy giường bạn có vùng chân, chạy tới hỏi-hạn họ không ?

3) Trong lớp có một người mà bạn biết là nghèo, bạn có hy-sinh chút ít món tiền tháng nhỏ mọn ở nhà cho bạn để giúp họ khi xấp giấy, khi viết mực không ?

4) Khi ai tới quỳên một món tiền giúp vào việc thiện, bạn có sẵn-sàng cho không hay còn dửng-dăng ?

5) Có người bạn tính-tính khó chịu, ai cũng lánh xa, bạn có can đảm nhẫn-nhục chơi thân với họ để mong sửa tính cho họ không ?

6) Có người nói xấu, ghét bạn, chỉ chực làm hại bạn, bạn có sẵn-sàng bình-vực họ khi họ gặp đều chẳng may không ?

7) Khi một người mượn một vật quý của bạn, rồi đem đánh mất, bạn có sẵn lòng tha-thứ cho họ không mà không gắt gông giận dữ họ không ?

8) Trong lúc đi chơi, trời bỗng đổ mưa nà một người khác không có áo toi họ lại ốm yếu hơn bạn, bạn có nhường cho họ mang không ?

9) Mỗi ngày bạn có nghĩ đến việc giúp ích cho những người xung quanh bạn, ít nhất là một lần không ?

10) Nếu người ta cần đến một người để săn-sóc một người đau, bạn tự thấy có đủ tài-sức làm, người đó, bạn có nhận lời không ?

Bạn đã trả lời xong, bây giờ bạn thử cộng số điểm lại xem. Nếu bạn có : từ 0 đến 10 điểm, bạn cần phải sửa tánh ích-kỷ ngay từ bây giờ đi.

Từ 15 đến 20 điểm, bạn đã có nghĩ đến người khác, nhưng chưa đủ.

Từ 20 đến 25 điểm, bạn đã có thể tự hào là người bạn tốt, nhưng bạn phải hy-sinh thêm chút nữa.

Từ 25 đến 30 điểm, bạn tự thấy sung-sướng nhiều và sẽ trở thành một Phật-Tử chân-chính nếu bạn un-đáp thêm tính đó, nhiều tính tốt khác nữa.

Bài hát chánh thức của GIA-ĐÌNH PHẬT-HÓA

Lời ca Âm nhạc
Phạm-hữu-Bình và Nguyễn-hữu-Quán Ưng-Hội

Kìa xem đóa sen trắng thơm,
Nghìn hào-quang chiếu sáng trên bùn ;
Hình dung Bồn-sur chúng-ta,
Lòng từ - bi trí-giác vô cùng ;
Đồng thể-nguyên một dạ theo Phật,
Nguyễn sửa mình ngày thêm tinh-khiết ;
Đến bao giờ được tẩy sạch,
Tỏa hương thơm từ - bi tận cùng.

TRẦM HƯƠNG ĐỐT

Lời ca của Bửu-Bác Âm-nhạc của Bửu-Bác

Trầm hương đốt, xông ngát mười phương,
Nguyễn nguyện kính Đức Nghiêm-từ vô-lượng,
Cầu cầu xin chứng tâm thành chúng tôi,
Vần vắn khói kết mây lành cùng đường.
Đạo nhiệm mầu đã tuyên-truyền nơi cùng nơi,
Nhờ chân-lý chúng-sinh đều thoát luân-hồi.
Đồng quy kính quý dưới đài sen,
Dâng hoa thơm tinh-khiết mầu thơm tươi cành.
Đài quang minh xem huy-hoàng trang - nghiêm,
Ơn mười phương Điều-ngự hào-quang an lành.
Nghìn đạo uyển-chuyển soi khắp cùng quần-sanh.
Phật đạo đồng cùng nhau tu tỉnh-lấn mau viên-thành.
Nam mô Bồn-Sur Thích-Ca Mâu-Ni Phật,
Nam-mô Bồn-Sur Thích-Ca Mâu-Ni Phật.

TÌNH GIẤC MÊ

Lời ca của Ngô-Thư Theo điệu Trêu sông Kinh-Châu

Quả-tinh trong giấc mê,

Chơn-tánh xa từ lâu,

Gìy nền sống chết luân-hồi theo giòng vô-thường
đến-đau.

Tâm vô-minh, đắm say vì danh-sắc,

Hay biết đâu đc-báo đôn vào thân về sau càng
thêm sâu

Ngày nay, may-nắn thay,

Nghê pháp-âm huyền-vi,

Xin theo núp bóng vầng hào-quang lòng đại-tà
Nhu-Lai

Tham, sân, si, khiến lu mờ chơn-tánh,

Quyết kiên-tâm thương tri tu,

Dầu đoạn trừ gốc-mê.

THIỆU-NỮ PHẬT-TỬ

Lời ca của Lê-đình-Duyên

(Theo điệu Thiệu-nữ Việt-Nam)

Xem Tây-Phương Thất-Bảo hoa sen vàng,

Nghìn tràng phan bảo-cái đua chen.

Món hoa khoe sắc thắm, muốn chim hót,

Nhiệm màu thay đổi A-Di-Đà.

DIỆP KHÚC

Nào chị em, tỉnh giấc - mơ,

Đứng cùng nhau tiến bước lên, cùng tiến bước lên!

Quyết đến chung nơi an-lành.

Hằng diệt-trừ tham, sân, si, ; lòng Đại-Tử.

Quyết quy-y, cùng quyết quy-y,

Khuyến nhủ-nhau luôn ghi bên lòng

Sao cho tâm-tánh, khế thể hoa sen thơm,

Dầu vào bùn nhơ, nhưng luôn thanh-khiết,

Nào chị em, cố gắng lên,
Đồng cùng nhau thoát bến mê,
Càng thoát bến mê !
Lên đi đến chốn an-vui.

PHẬT NGUYỄN

Lời ca của Lê-đình-Luân Âm nhạc của Lê-đình-Luân
Lòng thành xin BỔn-sư chứng tri,
Nguyễn dù bao khó-khăn vẫn đi,
Theo đường ngay cầu mong kiếp kia,
Tham, sân, si, mạn mê lầm toàn xa lìa,
Nhận tìm ra tánh chơn-tâm.
Độ sinh-linh thoát luân - trầm.
Ấy lời nguyện cầu xin bền-ghi,
Cúi mong BỔn-sư thăm từ chứng tri.

CÀNG NHIỀU CÀNG GẮNG

Lời ca của Lê-Lừng Theo điệu : Tiếng hát đêm thu
Quanh xúm quanh hát mừng phút này,
Nguyễn đồng theo điệu luật cũng nhau hứa đây :
Tâm nhất tâm quyết lòng nhớ đời
Đường đầy hoa rắc reo bao tình thắm tươi.
Làm sao dứt dĩa thoát nguồn mê lầy,
Làm sao cứu đời tránh lầm than đầy,
Hợp ngàn phương cùng thẳng : Tham, sân, si,
Theo dấu chân Từ-Bi lòng ngay.
Vui sướng vui ước cầu suốt đời,
Đồng cùng nhau vầy hiệp cùng theo sáng tươi.
Lên tiến lên bước đường thăm ngời,
Đầy lời ca dưới khói hương trầm ngát vơi.
Nhìn theo dấu lành chói màu huy-hoàng,
Nhìn gương sáng hằng cứu đời muôn ngàn,
Lòng hằng mong thế gắng theo chân ngón,
Ghi nhớ ghi đồng tâm bền gan.

HAI ANH EM TRONG SƯƠNG MÙ

Đây là một câu chuyện đường rừng, đọc ở đầu hay được nghe ai kể lại, tôi cũng không còn nhớ rõ :

Một ông làm rẫy trên miền núi cao, một buổi sáng trời vừa tang-tắng đi thăm người em ở cách nhà ông độ một dặm đường. Bấy giờ vào quãng cuối thu, sương xuống rất nhiều. Ông đi xuống một nơi thung-lũng ; bao nhiêu sương trên chừng như lắng cả vào đấy, làm thành những bức tường trắng đục, che ngang trước mắt ông. Mọi vật quanh ông, trông lung-linh huyền-ảo, cái gì cũng có vẻ rất khác thường.

Đi một lúc, ông chợt thấy trước mặt một con vật hình-dáng rất cổ-quái tiến mau đến phía ông. Ông hốt-hợp lo-sợ, tưởng đó là một giống nghiệt súc bấy lâu vẫn ẩn-núp trong rừng sâu. Rồi những chuyện hoang-đường, quái-dân, ông được nghe xưa nay hiện cả lại trong trí nhớ, làm càng bối-rối thêm. Đành liều vậy, ông nắm chắc gậy song trong tay, bước tràn đến ; kẻ thù của ông cũng chẳng chịu kém bước nào. Nhưng đi càng gần lại, dáng điệu con vật càng khác đi, trông phẳng-phẳng giống hình người. Ông định thần nhìn kỹ, xem có phải là người hay ma, người trong vùng hay người xa lạ. Lòng đang trù-trừ, một trận gió nổi lên, xé tan màn sương đặc ; mặt trời vừa lên khỏi đầu non, chiếu tỏ mặt kẻ lạ. Ông reo lên một tiếng, vừa kinh ngạc, vừa vui mừng, và một tiếng kêu đáp lại ông : đứng trước mặt ông, không những là một người, một

người đồng-thôn, mà chính là em ông, cũng đang xâm xúi đi đến thăm ông. Thì ra hai người cũng làm như nhau ; bấy giờ chạm trán nhau mới biết. Trước tưởng là thù-địch, bây giờ thấy rõ mới vui mừng nhận nhau là anh em.

Thường nhớ đến chuyện « hai anh em trong sương mù » này, tôi lại liên-tưởng đến nhiều gia-đình tôi được biết : một nhóm người quanh năm gần gũi nhau mà vẫn thờ-ơ lạnh-nhạt, nếu không ganh-ghét, hiềm-khích nhau, như đám sương kia, mà làm ích-kỷ đã làm họ mù quáng, họ thấy tâm-hồn họ xa cách nhau như trời và vực. Nhưng giá có một ánh sáng phi-thường soi tỏ thấu đáy lòng họ, họ sẽ thấy chung một tâm-hồn, lúc thì vui-tươi rào-rạt, lúc thì rạo-rực bắn - kheo ; có lẽ nhiều khi, sống bên nhau, họ đã tìm nhau mà không tự biết ; hiểu nhau, họ sẽ không còn vẻ lãnh-đạm và cùng nhau âu yếm nắm tay.

Cái ánh-sáng phi-thường đó, thường chỉ do một chuyện tình-cờ đem đến, khiến mọi người cùng rung - động chung một nỗi vui buồn. Biết bao người âm-thầm chung đưng, mãi đến lúc bù-người phân-ly mới tìm thấy nhau.

Trong Gia-Đình Phật-Hòa, đạo Phật luôn luôn tỏa một ánh sáng trong suốt và hiền-hòa. Lòng tin vững-chắc ở một giáo-ly cao siêu và rộng-rãi, kết hợp mọi tâm-hồn làm một. Đời xưa, ông Trương-công-Nghệ dạy tính nhường - nhịn để gây cảnh hòa-thuận trong nhà. Ở đây, ai nấy đều tin yêu nhau, vui - vẻ cùng chơi, vui vẻ cùng tu-tập ; vì tin-yêu, vì vui-vẻ mà lúc nào cũng thuận-hòa. Những ngày lễ, cùng nhau hòa vang tiếng hát

vui-tươi, giọng cười dòn-dã ; và chiều chiều, dưới ánh đèn độ, bên lò hương thơm, tiếng nghiêm-trang của người lớn, tiếng trong-trẻo của đàn em nhỏ, cùng thành-kính ngân lên trước bàn Phật-Tổ, theo nhịp mõ đều-đều.

Người ta nói :

« Tuổi niên hoa chính là lúc người ta dễ dành hạnh-phúc »

« Gia - Đình là gì, nếu không phải là trường dạy lòng, thương »

Không đâu bằng trong một Gia-Đình Phật-Hóa, những thiết-tha ấy thực hiện một cách hoàn-toàn.

Nhưng xung quanh ta còn biết bao nhiêu cảnh gia - đình ảm-đạm. Có những thanh-niên đi trốn gia-đình quá chật hẹp, quá khe-khắt, rồi sa-ngã, hoặc sát nhập vào một đoàn người hỗn-hợp. Có những linh-hồn căn cỗi suốt đời, chỉ vì hồi nhỏ, không ai cho một nụ cười miễn yêu. Và biết bao « cậu bé tí-hon » bị bỏ lạc-lỡng, bơ - vơ trên đường đời.

« Người ta thấy, trọng trường đến tối »

« Vài trò thơ, cứ khóc nỉ-non »

Khóc vì không có nhà, hay có cũng như không. Khóc vì lòng còn ngây dại đã phải e-ấp một nỗi buồn mệnh-mông, cái buồn của lặng-lẽ, cô-đơn và hiu-quạnh.

« Sương buồn che kín non sông »

Ta là Phật-Tử, ta chỉ thỏa lòng lúc nào mọi người cùng ta sáng tỏ, lúc nào ba chữ « HÒA-THUẬN, TIN-YÊU, VUI-VẺ » thành câu châm ngòi của tất cả các Gia-Đình.

Tiết Trung-Thu Phật-Liệt 2504

Nguyễn-Hữu-Quán

Bức thư từ Hanoi gửi cho em Hương trong gia-đình Phật-hóa ở Huế

Em Hương,

Chủ ý anh viết bức thư này là để cho em thấy một cảnh GIA - ĐÌNH khác gia-đình em một vài chỗ, vì sống luôn ở thị-thành, giữa cảnh phoná-phá, chắc là ít khi em tưởng-tượng được một GIA-ĐÌNH Phật-Hóa ở nhà quê

Này đây, trong chốn quê mùa heo-lăn, ở một tỉnh về phía Bắc xứ Trung-Kỳ. Anh cần nói rõ tho để em lìn là chuyện có thực có vài GIA - ĐÌNH PHẬT-HÓA, nghĩa là vài nhóm anh em chị em sống trong HÒA - THOẬN TIN-YÊU, VUI-VẺ, dưới bóng Từ-Bi của đức Phật-Tổ.

Trẻ con ở đây đông lắm em ạ! có tới năm, sáu chục. Cứ mỗi buổi tối, chứ không phải cứ lễ chiều thứ bảy như ở nhà em đâu, ở nhà quê nào biết thứ bảy là gì, và đối với Phật-Tử, thứ bảy cũng chẳng có nghĩa-lý gì! vậy thì cứ mỗi buổi chiều, nghe ba tiếng chuông, mấy chục trẻ con đó, mỗi xóm họp lại ở một ngôi « nhà thờ Phật » dưới quyền điều khiển của các Huỳnh-trưởng. Trời tối, họ hôn-hở đi, trời mưa, họ càng mạnh-bạo đi, đầu phải cúi bần lầy, chịu gió buốt vì quần áo họ đơn-sơ lắm áo nâu quần eui, chứ chẳng phải bao giờ cũng ấm-áp và phiến-phức như các em đâu. Ô, ăn mặc thế mà đi họp GIA - ĐÌNH và nhất là lễ Phật! chắc em thầm trách thế. Anh xin nói ngay rằng đó là do ý của ban điều - khiển, em lạ gì ở nhà quê, kiểm

được mạnh áo quần là khó, nhất là thời-buổi này nữa, thế mà các em lấy sự « đi lễ Phật » là hệ trọng nên trước kia, khi nào cũng bận đồ dài cả. Ban điều-khiển biết sự nghèo khổ của các em nên cho lệnh bận đồ ngắn, sau khi đã giảng rõ-ràng trong lễ-nghi, cốt nhất có tám thành-kinh là đủ, chỉ những ngày rằm, ngày mùng một, cùng các ngày lễ lớn,, là bắt-buộc các em phải bận đồ dài thôi

Mỗi lần chuông đánh, các em rủ nhau đi, lấy cái « sinh » để làm hiệu. Sinh là hai miếng tre gọt kỹ, đánh vào nghe tiếng dòn-cuộc hội-hợp, thật khác xa ở nhà em lắm. trước hết là phần nhiều ở ngoài ít khi ở trong nhà, vì một lẽ rất giản-dị là nhà chật lắm vả lại hiếm kiếm được chỗ để nhiều em nó đùa cũng khó. Những đêm trăng sáng là những đêm họp thi-vị nhất. Lúc tối trời thì có một ngọn đèn dầu lạc nhỏ. Cũng có khi các em kiếm mỗi em một nắn củi, tời nơi đốt lên để cuộc hội-hợp thêm vui. Chương-trình buổi nhóm đại để có một phần học, một phần chơi và cốt-yếu nhất là buổi lễ Phật mà anh sẽ nói sau. Các em học lịch-sử, Phật-Tổ, Tam-Quy, Ngũ-giới, thập-thiện, nhân-quả, luân-hồi, v v. nghĩa là cũng tương-tự như em vậy. Song các em ở nhà quê, chữ rất ít, nên mỗi bài phải dạy ba, bốn lần, nói đi nói lại, rồi hỏi từng em một, bắt lặp lại kỹ lưỡng. « Tỉ mỉ quá, chắc em sẽ nghĩ thế, nhưng-chỉ có cách ấy mới để lại trong trí nhớ các em một vài điều. Cũng vì lối dạy ấy khó nên các anh điều khiển, có mở thêm một lớp dạy riêng về Quốc-Ngữ để các em có thể lập đọc được.

Sau khi học giáo-lý, tối nào cũng có dạy thêm ít bài về nghi-thức tụng niệm, hoặc ít đoạn kinh đã dịch ra văn vần quốc-ngữ : kinh Thiện-Sinh, Vô-thường, Bát-đại-nhân-giác v. v. .

Tùy hôm thay đổi đề các em khỏi chán-nản, hôm thì học rồi chơi, hôm thì chơi rồi học. Các em ưa hoạt-động nên phần nhiều là lối trò chơi dùng sức-lẻ : chạy, nhảy, hoặc đứng vẩy vòng tròn, rồi làm trò mèo chuột bắt nhau hoặc chia ra hai đội cướp cờ v. v. .

Thường thường thì các em học xong, rồi vào lễ Phật Đản, sau mới ra chơi. Hai tiếng chuông, các em sắp hàng chỉnh-tề ở ngoài sân, một tiếng nữa : vào lễ, khóa lễ thì chẳng khác gì ở nhà em. Đặc biệt hơn là trước buổi lễ năm phút, các em không được nói chuyện nữa. Hôm nào, một người huynh-trưởng cũng nhắc nhở các em việc sám-hối. Vì sám-hối là hạnh đầu tiên của Phật-Tử chân-chính. Trong 5 phút, mỗi em tìm một chỗ riêng, phần nhiều chỗ tối, yên-lặng suy-ngĩ đến hành-vi của mình. Có thể nói lễ cử-hành từ lúc ấy. Lễ xong, các em chưa ra sân vội. Nhiều em có lối đứng trước bàn Phật tự xưng tội một cách rất cảm-động. Nào chuyện, ăn ở với cha mẹ không đúng với lời Phật dạy, chuyện chửi tráo đê tráo ăn lừa, trèo cây bắt chim, v. v. đầu đầy kẻ ra cả, không đợi phải hỏi. Anh điều-kiển lựa lời khuyên bảo. an ủi các em và cố nhiên là mỗi ngày tội xấu bớt đi nhiều. Nếu em nào, không tự thú thì anh ấy sẽ căn-cứ vào lời các bạn mà khuyên - bảo răn dạy. Nhưng nhiều em tự thân đến thú tội mình riêng với anh. Đó là do lòng

tin ở đàn anh, một điều cần thiết trong GIA-ĐÌNH PHẬT-HÓA. Các em đây đều là những tâm hồn chất-phác, hoàn - toàn tin-cậy ở đàn anh để bảo thì nghe, làm đúng lời. (Trẻ con nói lý là một chuyện không bao giờ thấy ở các em trẻ nhà quê và anh chắc rằng ở gia - đình em cũng có sự tin cậy thế, phải không em Hương ?)

Cái cảnh GIA-ĐÌNH PHẬT-HÓA đối với em thế nào, anh rất sung-sướng được biết ý-kiến của em. Như anh đã có cái may-mắn được quan-sát hai lần, anh thấy rằng ở đâu cũng có sự cố-gắng tu-tập ; Cả gia-đình bao giờ cũng sống hòa - thuận, cũng tin yêu nhau, tin ở ban Huỳnh-Trưởng, và trên hết cả mọi sự, tin ở sức hộ-trì của TAM-BẢO, nên đời sống càng ngày càng thêm an-vui.

Anh,

Hanoi, ngày mồng một tháng tám
năm Bảo-Đại thứ mười chín.

La mère

Quand j'étais un petit enfant, un tout petit enfant, que le moindre bruit apeure, je pleurais sans pouvoir dire la cause de mon mal, et ma mère-penchée sur mon berceau, savait seule calmer ma peine.

A l'heure où le soir tombe sur la terre, elle venait clore mes paupières avec des baisers et des chants très doux.

Au clair soleil d'un matin de printemps, elle a guidé mes premiers pas indécis et tremblants.

Et ses mots pleins de tendresse, m'ont le mieux appris à aimer les êtres et les choses qui sont dans la nature.

Ainsi, ma mère qui m'a donné la vie, a veillé sur mes jours, sur mes nuits, sans jamais se lasser et sans jamais se plaindre.

Ainsi j'ai vécu mes premières années sous les regards émus de ma mère.

Plus tard, en des heures de souffrance, j'ai senti parfois, sur mon front brûlant de fièvre, la fraîche-rossée de ses larmes.

Et je la vois, à chaque heure du jour, travailler pour que chacun, autour d'elle, goûte la douceur de vivre.

Quand la nuit endort les êtres fatigués par le rude labeur quotidien, elle prolonge souvent sa veillée pour donner à sa maison encore plus de joie et de bonheur.

Les années qui passent pourront rider son front, blanchir sa belle chevelure, incliner, sous le poids des fatigues, son corps si droit ; pour elle, je resterai toujours l'enfant qu'elle a porté dans ses bras et grandi avec tout l'effort de son être.

Et moi, je serai alors devenu l'homme fort qui travaille et qui lutte, l'homme fort qu'elle a souhaité dans l'enfant au berceau, le vrai fils de son amour.



NGƯỜI MẸ HIỀN...

Thời tôi bé bỏng, lúc còn là một hài nhi măng sữa mà một tiếng động nhẹ cũng đủ làm hoảng-kinh, tôi khóc luôn mà không biết nói vì sao, lúc ấy chỉ có mẹ tôi, đầu nghiêng xuống bên tôi, là cô thể làm cho lòng tôi dịu lại.

Đến giờ đêm xuống bao trùm vạn vật, mẹ tôi đến âu yếm hôn làn mi tôi, và với giọng hát dịu dàng ru hồn tôi vào trong giấc điệp.

Dưới ánh trời mai của mùa xuân tươi sáng, mẹ tôi dịu bước tôi đi, ôi những bước đầu tiên, ngập ngừng và run-rẩy.

Và những lời của người, chan chứa yêu - đương, là những bài học quý dạy tôi biết thương chúng sinh và mọi vật.

Như thế là mẹ tôi đã sinh tôi ra, lại tận-tâm săn-sóc tôi, ngày cũng như đêm, mà không bao giờ chán-nản hay than-phiền.

Và như thế, tôi đã sống qua những năm thơ-ấu dưới cái nhìn cảm-động của mẹ tôi.

Sau này, trong những giờ đau đớn, thỉnh-thoảng tôi cảm nghe trên vùng trán nóng bừng, những giọt lệ dịu mát của mẹ tôi rơi thành một làn sương mát dịu.

Suốt ngày, tôi thấy người tìm hết mọi cách để làm cho những kẻ thân thuộc chung quanh được hưởng cái êm dịu của cuộc sống.

Và thâu đêm, khi mọi người đã an giấc sau một ngày vất-vả, mẹ tôi vẫn còn thức để đem lại cho gia-đình thêm chút hoan-lạc và hạnh-phúc.

Thời gian qua, trán người sẽ nhăn lại, làn-tóc đẹp dễ nhuộm màu trắng tuyết, tấm thân thẳng-thần kia sẽ còng lại dưới gánh nặng của nhọc nhằn, song đối với người, bao giờ tôi cũng còn là đứa con thơ mà người đã ấp ủ trong tay và đã nuôi lớn lên với tất cả tâm huyết và sức lực của NGƯỜI.

Còn tôi, tôi sẽ trở nên một thanh-niên cường tráng, luôn luôn hăng hái làm việc và phấn-đấu, một thanh-niên đầy nhựa sống mà NGƯỜI đã hằng mong-ước từ lúc còn là đứa trẻ trong nôi, đứa con rất xứng đáng với tình yêu của người.

Dịch giả

Tôn-Nữ-Thị-Nhung

Gia - Đình Thanh - Tịnh

PHỒ CÁO

Hội An-Nam Phật-học chúng tôi có phát-hành Phật-chương, giá 3\$80 một chiếc, Phật-chương xuy vàng 3 nước, sau lưng có khắc chủ Lục-tự Đại-minh bằng chữ phạn, và 5 chữ An-Nam Phật-Học Hội bằng chữ nho.

Phật-chương này đều được các bậc đại-đức trong Sơn-Môn Huế, và đại-chúng Phật-học trường chú-nguyện trong 8 ngày, lại được ngài chứng-minh Đạo-Sư toàn-ký phát-tâm chú-nguyện thêm một tuần nữa. Còn số tiền nhận được về Phật-chương, hội chúng tôi sẽ đem dùng để kiến-thiết chùa Kim-Sơn lập thành Đại-Tông-Lâm cho hội An-Nam Phật-học.

Trông mong các ngài vì Đạo tự thỉnh và khuyến-thỉnh Phật-chương này cho nhiều, trước là được sức hộ-trì của Tam-Bảo, sau lại được dịp làm công-đức giúp thành một Phật-sự to lớn.

Những Phật-chương nào có chủ nguyện và do hội An-Nam Phật-học phát-hành đều có giấy bao, trong có khuôn dấu ngài Chứng-Minh Đạo-Sư, khuôn dấu của hội và chữ ký của Đạo Trưởng Tổng-Trị-Sự. Xin quý ngài chú-ý

Giá mỗi Phật-chương là 3\$80. Ở xa xin gửi thêm 0\$50 cước phí, ngân-phiếu đề tên Phạm-quang-Hòa B. P. 73 Huế.

An-Nam Phật-học hội kính-cáo

Quyển ANH-ĐẠO-VÀNG của Đạo-Hữu Võ-dinh-Cường trong Đoàn Phật-Học Đức-Dục đã in xong. Có thêm phụ-bản của ngài Nguyễn-khoa-Toàn. Giá mỗi quyển là 5\$00 Ở xa, xin gửi thêm cước-phí mỗi quyển 1\$00, Ngân-phiếu xin đề tên : Phạm-quang-Hòa Trésor Huế.

An-Nam Phật-học hội kính-cáo

LỜI GIỚI THIỆU

Nhân gặp buổi thời-giá khó-khăn, các vị thuốc cũng bị hạn-chế, chúng tôi được vài ông bạn giới thiệu cho vài phương thuốc gia-truyền, vậy xin đăng lên đây để hiến chư vị độc-giả.

Trống mong quý Đạo-hữu có ai thí-nghiệm thấy hay, xin biên thư mách cho chúng tôi biết, chúng tôi chi tiết cảm tạ.

Tòa soạn Viên-đm.

VÀI PHƯƠNG THUỐC NGOẠI KHOA TRỊ BỆNH

Phong ấp lâm (Erysipèle).

Hoàng bá (mua mỗi thứ 1 gr ở hiệu)

1 gr Thạch cao (thuốc bắc ; nghiền ra bột).

1 hột gấc, mài với giấm thanh.

Trộn cả 4 thứ, lấy lòng gà phết lên chỗ đau thì lành liền.

Nghện cỏ.

Dầm 10 con rệp vào rượu (nhiều, ít rượu tùy sức) mà uống.

Rắn độc, rết, bọ cạp cắn.

Uống 3 con rệp thì lành. Dùng rệp khô công hiệu hơn rệp tươi nhiều.

Trẻ con hay khóc đêm.

Lấy 1 nắm cỏ mọc ở trên giếng làm đã lâu năm, để ở đầu đường trẻ ngủ, hay là đốt cỏ ấy mà xông chỗ nó ngủ (đốt cháy hòa với sữa cho trẻ bú).

Heo bị thời chứng.

Cho nó ăn phân tươi của người thì lành ngay.